

BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN

NGHỊ ĐỊNH số 139-NĐ ngày 19-12-1956
 sửa đổi nghị định số 348-NĐ ngày
 3-12-1955 ban hành luật đi đường.

BỘ TRƯỞNG BỘ GIAO THÔNG VÀ BƯU ĐIỆN

Căn cứ nghị định số 348-NĐ ngày 3-12-1955 của Bộ Giao thông và Bưu điện ban hành luật đi đường;

Theo đề nghị của Nha Giao thông,

NGHỊ ĐỊNH :

Điều 1.— Điều 22 và 24 luật đi đường nay sửa đổi như sau :

«ĐIỀU 22.— Ngã ba, ngã tư đường.

Đến gần ngã ba, ngã tư đường, xe ô tô phải giảm bớt tốc độ và báo hiệu bằng còi (ban ngày) hay bằng đèn pha (ban đêm) cho các ngã đường biết có xe minh tối. Nếu muốn rẽ cũng phải báo hiệu bằng cách giơ tay ra ngoài xe (ban ngày) hoặc bằng đèn đỏ ở 2 bên sườn hay d้าน sau xe.

Trong các thành phố, khi đến ngã ba, ngã tư đường, người lái xe phải tuyệt đối theo sự hướng dẫn của cảnh sát giao thông. Nếu không có cảnh sát giao thông hướng dẫn, các xe cùng đến một lúc sẽ lần lượt đi theo quy tắc chung định ở điều 5, nghĩa là xe nào thấy đường bên phải minh không có xe đi tới thì được đi trước rồi lần lượt đến các xe khác. Quy tắc này không áp dụng cho xe chữa cháy đang đi đến nơi cháy để làm nhiệm vụ.»

«ĐIỀU 24.— Qua phà.

Khi xe qua phà, trừ người lái, mọi người đều phải xuống xe. Người lái xe phải tuyệt đối tuân theo sự điều khiển của nhân viên phụ trách bến phà.

Xe đến bến trước được qua phà trước, xe đến sau đi sau. Tuy nhiên, những xe sau đây có quyền ưu tiên :

1) Xe chữa cháy đi đến nơi cháy để làm nhiệm vụ (khi đã làm xong nhiệm vụ trở về căn cứ, xe chữa cháy không có ưu tiên nữa).

2) Xe hộ đẻ khi có báo động số 2 hoặc số 3.

3) Xe quân sự hành quân tiêu phi. xe công an di trấn áp phản động (trường hợp này phải có sự vụ lệnh do cấp có thẩm quyền ký).

4) Xe cứu thương có bệnh nhân cần cấp cứu hoặc đi đón bệnh nhân (ngoài hai trường hợp này xe cứu thương không có ưu tiên).

5) Xe của các vị Chủ tịch nước, Thủ tướng, Phó Thủ tướng, Đại tướng Tổng tư lệnh, Bộ, Thủ trưởng, Trưởng Ban Thường trực Quốc hội, Ủy viên Ban Thường trực Quốc hội.

6) Xe chở thư.

Trường hợp các xe có quyền ưu tiên cùng đến bến phà thì xe qua phà theo thứ tự trên. Thứ tự này có thể thay đổi trong thời chiến tranh.»

Điều 2.— Các ông Chánh Văn phòng Bộ Giao thông và Bưu điện, Giám đốc Nha Giao thông, Ủy ban Hành chính các khu và thành phố chịu trách nhiệm thi hành nghị định này.

Hà-nội, ngày 19 tháng 12 năm 1956

K.T. Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện

Thứ trưởng

LÊ-DUNG

THÔNG TƯ số 16-TT ngày 19-12-1956 về việc hạn chế quyền ưu tiên của xe ô tô ở ngã ba, ngã tư đường và ở các bến phà

Bộ Giao thông và Bưu điện vừa ra nghị định (bản sao dính kèm) để sửa đổi điều 22 và 24 luật đi đường bộ.

Về quyền ưu tiên ở ngã ba, ngã tư đường, luật đi đường quy định không hợp lý vì đã chiếu cố quá mức đến một số xe. Quy tắc phải nhường đường cho xe ở bên tay phải minh đi tới là một quy tắc tuyệt đối, không có ngoại lệ, không có ưu tiên, nếu không sự đi lại sẽ bị khó khăn cản trở. Vả lại quyền ưu tiên này không có lý do: ở ngã ba, ngã tư đường không mấy khi phải chờ đợi lâu, xe có ưu tiên tranh thủ được một vài phút đồng hồ cũng không nhanh hơn được bao nhiêu mà lại làm rối trật tự giao thông. Vì những lẽ đó, Bộ Giao thông và Bưu điện đã sửa lại điều 22, quyền ưu tiên chỉ còn giành cho xe cứu hỏa đang đi đến nơi cháy để làm nhiệm vụ.

Về quyền ưu tiên qua phà, quy định của luật đi đường cũng không hợp lý. Khi xây dựng luật, Bộ Giao thông và Bưu điện còn nặng về nhu cầu quân sự trong thời chiến tranh nên đã chiếu cố quá mức đến xe quân sự. Ngoài ra nhiều cơ quan lại tự cấp giấy hỏa tốc qua phà cho xe của mình lăm khít không cần thiết. Kết quả là rất nhiều xe có quyền ưu tiên, gây ra tình trạng rối ren mất trật tự ở các bến phà.

Giải quyết sự bế tắc ở các bến phà chủ yếu là phải tăng cường phà. Nha Giao thông phải cấp tốc hoàn thành việc đóng thêm phà để phục vụ ở những bến chính có nhiều xe qua lại.

Tuy nhiên, cũng cần phải quy định lại quyền ưu tiên qua phà cho hợp lý và trước hết là phải chấm dứt việc cấp giấy hỏa tốc qua phà. Điều 24 sửa đổi lại đã định rõ những xe được ưu tiên và nêu những trường hợp cụ thể sử dụng quyền ấy.

Số xe được ưu tiên đã giảm đến mức tối thiểu cần thiết, các xe không có ưu tiên (tư nhân và cơ quan) sẽ đỡ phải chờ đợi lâu ở các bến phà và như thế sẽ công bằng hợp lý hơn.

Vì những lẽ đã trình bày ở trên, quy định về ưu tiên qua phà này phải được áp dụng triệt để để chấm dứt một tình trạng không hợp lý và bất công từ trước tới nay rất phổ biến trên các đường giao thông lớn.

Hà-nội, ngày 19 tháng 12 năm 1956

K.T. Bộ trưởng Bộ Giao thông và Bưu điện
Thủ trưởng
LÊ-DUNG

BỘ Y TẾ

THÔNG TƯ số 1089-BYT-TT ngày 18-12-1956 quy định tạm thời chế độ phụ cấp nguy hiểm.

Để bồi dưỡng sức khỏe một phần cho các cán bộ và công nhân viên chuyên môn ngành y tế từ trung ương đến địa phương, làm những công tác điều trị các bệnh lây (lao, hủi), khám nghiệm tử thi, bào chế, sản xuất các thuốc có chất độc và làm những công việc tiếp xúc với điện quang.

Trong khi chờ đợi Liên Bộ Nội vụ, Lao động, Tài chính, Y tế nghiên cứu và ban hành chế độ phụ cấp hao mòn sức khỏe và bảo vệ lao động chung cho toàn thể cán bộ, công nhân viên các ngành làm những công việc nguy hiểm có ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe. Bộ Y tế sau khi được sự thỏa thuận của các Bộ Nội vụ, Lao động và Tài chính tạm thời quy định chế độ phụ cấp nguy hiểm như sau:

1. — *Đều được hưởng 8.000 đồng mỗi tháng ngoài lương bản thân, những cán bộ, và công nhân viên ngành y tế (bác sĩ, y sĩ, dược sĩ, y tá, dược tá, hộ sinh, xét nghiệm viên công nhân ngành dược, hộ lý, y công), thường xuyên trực tiếp:*

- a) Điều trị và săn sóc các bệnh nhân lao, hủi.
- b) Làm những công việc chiếu điện, chữa bệnh bằng điện quang và sửa máy điện quang.
- c) Làm những công việc xét nghiệm, bào chế, sản xuất các loại acide như: acide Azotique, acide chlohydrique, acide sulfurique v.v... và các chất độc như chlore bromé, gaz sulfureux v.v... hoặc các chất độc như: chi, thủy ngân, quinacrine, mă tiền, cà độc dược v.v...
- d) Nghiên cứu và nuôi cấy các loại vi trùng nguy hiểm.

2. — *Những cán bộ mổ và khám nghiệm tử thi trong trường hợp cung cấp tài liệu cho tòa án và công nhân viên giúp việc được hưởng:*

a) 2.000 đồng mỗi lần và mỗi tử thi nếu chết không quá 48 giờ.

b) 4.000 đồng mỗi lần và mỗi tử thi nếu chết quá 48 giờ, đã bị nhiễm trùng, hoặc tử thi khai quật.

Những cán bộ, công nhân viên đã được hưởng phụ cấp nguy hiểm theo chế độ cũ và trong số lương hiện nay sẵn có phụ cấp đó, mà nay vẫn còn công tác cũ, hoặc đổi công tác khác thì vẫn giữ nguyên lương, không phải rút phụ cấp cũ hoặc lĩnh thêm phụ cấp mới, trừ hai trường hợp a, b nói trên về khám nghiệm tử thi.

Những trường hợp được hưởng chế độ phụ cấp tạm thời quy định ở trên phải có sự xác nhận của Thủ trưởng cơ quan.

Thông tư này thi hành kể từ ngày 1 tháng 10 năm 1956.

Hà-nội, ngày 18 tháng 12 năm 1956

Bộ trưởng Bộ Y tế
Bác sĩ: HOÀNG-TÍCH-TRÝ

BỘ NÔNG LÂM

THÔNG TƯ số 4-NL-TT ngày 27-2-1956 về việc áp dụng thè lệ khai thác gỗ củi.

Kính gửi: Các ông Chủ tịch Ủy ban
Hành chính Liên khu Việt-Bắc, 3, 4,
Khu tự trị Thái-Mèo, Hồng-quảng,
Hà-nội, Hải-phòng.

Đồng kính gửi: Các ông Giám đốc
nông lâm các liên khu.

Việc khai thác gỗ củi đã được quy định bằng điều lệ khai thác tạm thời số 396-TTg ngày 3 tháng 10 năm 1955 Thủ tướng phủ và nghị định số 5-NL-QT ngày 23 tháng 2 năm 1956 của Bộ Nông lâm.

Thông tư này giải thích thêm một số điểm và ấn định chi tiết thi hành hai nghị định trên.

I. — PHẦN LOẠI QUY ĐỊNH CHUNG

Để hợp lý hóa việc khai thác, bảo vệ rừng, việc phải làm trước tiên là quy định phân loại rừng, tức là chia rừng thành nhiều loại và có chủ trương thích hợp cho từng loại:

— Rừng còn gỗ củi thì mổ cho khai thác (rừng mổ).

09669069